|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Họ và tên:**........................  **Lớp: 9/**……. | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ II**  **NĂM HỌC 2023-2024**  **Môn: ĐỊA LÍ – Lớp 9**  Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề) | **ĐIỂM** |

**A/ TRẮC NGHIỆM: *(5,0 điểm) Chọn câu trả lời đúng nhất trong các câu sau:***

**Câu 1.** Về vị trí địa lí, Đông Nam Bộ ***không*** tiếp giáp với vùng:

A. Tây Nguyên. B. Bắc Trung Bộ.

C. Duyên hải Nam Trung Bộ. D. Đồng bằng sông Cửu Long.

**Câu 2.** Hai loại đất chủ yếu ở Đông Nam Bộ là:

A. đất phù sa, đất feralit. B. đất cát pha, đất phù sa.

C. đất badan, đất xám. D. đất xám, đất nhiễm mặn.

**Câu 3.** Ngành nào sau đây ***không*** là thế mạnh nông nghiệp của Đông Nam Bộ?

A. Trồng cây ăn quả. B. Trồng cây lương thực.

C. Trồng cây công nghiệp lâu năm. D. Trồng cây công nghiệp hằng năm.

**Câu 4.** Các mặt hàng nhập khẩu chủ yếu của vùng Đông Nam Bộ là:

A. nguyên liệu, hàng tiêu dùng cao cấp, hàng may mặc.

B. nguyên liệu, hàng tiêu dùng cao cấp, đồ gỗ, dầu thô.

C. máy móc thiết bị, nguyên liệu, hàng tiêu dùng cao cấp.

D. máy móc thiết bị, nguyên liệu, hàng may mặc, giày dép.

**Câu 5.** Trung tâm kinh tế lớn nhất ở vùng Đông Nam Bộ là:

A. Biên Hòa. B. Thủ Dầu Một. C. Vũng Tàu. D. TP Hồ Chí Minh.

**Câu 6**. Thành phố nào sau đây là trung tâm kinh tế lớn nhất ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long?

A. Biên Hoà. B. Vũng Tàu. C. Thủ Dầu Một. D. Cần Thơ.

**Câu 7.** Đảo nào sau đây có diện tích lớn nhất nước ta?

A. Phú Quốc. B. Lý Sơn. C. Cát Bà. D. Cái Bầu.

**Câu 8.** Huyện đảo nào sau đây thuộc tỉnh Khánh Hòa?

A. Hoàng Sa. B. Trường Sa. C. Cát Bà. D. Lý Sơn.

**Câu 9.** Loại nào sau đây là tài nguyên vô tận của biển nước ta?

A. Muối biển. B. Dầu khí. C. Cá, tôm. D. San hô.

**Câu 10.** Điều kiện nào sau đây là thuận lợi để phát triển du lịch biển nước ta?

A. Có nhiều bãi tắm rộng, dài, phong cảnh đẹp.

B. Biển có độ sâu trung bình, rất ít thiên tai xảy ra.

C. Ven bờ có rất nhiều vũng vịnh, đầm phá, cửa sông.

D. Gần các tuyến đường hàng hải quốc tế trên Biển Đông.

**Câu 11.** Ở vùng ven biển Nam Trung Bộ có nghề làm muối phát triển mạnh là do:

A. mùa hạ ít mưa và nguồn nước ngọt đổ ra biển ít.

B. mùa đông mưa nhiều, mùa hạ lượng bốc hơi thấp.

C. quanh năm có nhiệt độ cao, mùa đông mưa nhiều.

D. mùa đông ít chịu ảnh hưởng của gió mùa đông bắc.

**Câu 12.** Vùng biển tiếp giáp phần đất liền nước ta được gọi là:

A. lãnh hải. C. vùng đặc quyền kinh tế.

B. vùng nội thủy. D. vùng tiếp giáp lãnh hải

**Câu 13.** Điều kiện nào sau đây là thuận lợi để nước ta xây dựng các cảng nước sâu?

A. Biển ấm quanh năm, nhiều ánh sáng. B. Nước ta có đường bờ biển dài 3260km.

C. Bờ biển dài, có nhiều vũng, vịnh kín gió. D. Bờ biển nhiều cửa sông, bãi cát phẳng.

**Câu 14.** Các bãi tắm nổi tiếng nước ta theo thứ tự từ nam ra bắc là:

A. Nha Trang, Vũng Tàu, Đồ Sơn.

B. Nha Trang, Đồ Sơn, Vũng Tàu.

C. Vũng Tàu, Nha Trang, Đồ Sơn.

D. Vũng Tàu, Đồ Sơn, Nha Trang.

**Câu 15.** Tài nguyên khoáng sản có giá trị kinh tế lớn nhất ở vùng thềm lục địa nước ta là :

A. muối biển. B. dầu khí. C. titan. D. cát trắng.

**B/ TỰ LUẬN: *(5,0 điểm)***

**Câu 1.** *(2,0 điểm)* Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long có những thuận lợi và khó khăn gì cho phát triển kinh tế - xã hội?

**Câu 2.** *(3,0 điểm)*

a. Trình bày những phương hướng chính để bảo vệ tài nguyên và môi trường biển - đảo của nước ta.

b. Việc phát triển tổng hợp kinh tế biển có ý nghĩa như thế nào đối với việc bảo vệ an ninh quốc phòng của nước ta?

--- HẾT ---

|  |  |
| --- | --- |
| ***- Người duyệt đề***  ***(ký, ghi rõ họ tên);***  **Đỗ Dũng** | ***- Người ra đề***  ***(ký, ghi rõ họ tên);***  **Cao Thị Diễm** |

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II NĂM HỌC 2023 - 2024**

**Môn: ĐỊA LÍ - Lớp 9**

**A/ TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN: *(5,0 điểm)*** *Mỗi câu đúng: 0,33 điểm*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** |
| **Đáp án đúng** | B | C | B | C | D | D | A | B |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** |
| **Đáp án đúng** | A | A | A | B | C | C | B |

**B/ TỰ LUẬN: *(5,0 điểm)***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1**  ***(2,0 điểm)*** | **Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long có những thuận lợi và khó khăn gì cho phát triển kinh tế - xã hội?** | **2,0** |
| **\* Thuận lợi:**  - Đồng bằng rộng, bằng phẳng.  - Khí hậu cận xích đạo nóng ẩm quanh năm.  - Đất phù sa ngọt: 1,2 triệu ha.  - Hệ thống sông Mê Công, kênh rạch chằng chịt.  - Rừng ngập mặn có diện tích lớn.  - Nhiều ngư trường lớn, diện tích mặt nước lớn để nuôi trồng thủy sản.  *(Nếu HS nêu không đầy đủ các ý trên nhưng có nêu được thuận lợi về vị trí địa lí; sinh vật trên cạn và dưới nước phong phú, đa dạng thì GV chấm mỗi ý 0,25đ nhưng tổng điểm của phần thuận lợi không quá 1,5đ).* | *0,25*  *0,25*  *0,25*  *0,25*  *0,25*  *0,25* |
| **\* Khó khăn:**  - Lũ lụt, mùa khô thiếu nước và nhiễm mặn.  - Diện tích đất phèn, đất mặn lớn. | *0,25*  *0,25* |
| **2**  ***(3,0 điểm)*** | **a) Trình bày những phương hướng chính để bảo vệ tài nguyên và môi trường biển - đảo của nước ta.** | **2,0** |
| - Điều tra, đánh giá tiềm năng sinh vật tại các vùng biển sâu. Đầu tư để chuyển hướng khai thác hải sản từ vùng biển ven bờ ra vùng nước sâu xa bờ.  - Bảo vệ rừng ngập mặn hiện có, đồng thời đẩy mạnh các chương trình trồng rừng ngập mặn.  - Bảo vệ rạn san hô ngầm ven biển và cấm khai thác san hô dưới mọi hình thức.  - Bảo vệ và phát triển nguồn lợi thuỷ sản.  - Phòng chống ô nhiễm biển bởi các yếu tố hoá học, đặc biệt là dầu mỏ. | *0,5*  *0,5*  *0,25*  *0,25*  *0,5* |
| **b) Việc phát triển tổng hợp kinh tế biển có ý nghĩa như thế nào đối với việc bảo vệ an ninh quốc phòng của nước ta?** | **1,0** |
| - Khẳng định chủ quyền lãnh thổ biển - đảo của nước ta.  - Có điều kiện bảo vệ an ninh quốc phòng biển - đảo tốt hơn. | *0,5*  *0,5* |

\* *Học sinh có thể diễn đạt theo các cách khác nhau nhưng có ý đúng thì chấm theo điểm tối đa của mỗi ý.*

**MA TRẬN KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II NĂM HỌC 2023-2024**

**Môn Địa lí - lớp 9**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Cấp độ**  **Nội dung** | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | | | **Cộng** |
| **Cấp độ thấp** | | **Cấp độ cao** | |
| TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL |
| **Vùng Đông Nam Bộ** | - Nhận biết vị trí địa lí, giới hạn lãnh thổ  - Biết được đặc điểm tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên của vùng  -Trình bày được đặc điểm phát triển kinh tế của vùng  - Nêu được tên các trung tâm kinh tế | |  | |  | |  | |  |
| *Số câu*  *Số điểm* | 5  *1,67đ* |  |  |  |  |  |  |  | 5  1,67đ |
| **Vùng Đồng bằng sông Cửu Long** | - Nêu được tên các trung tâm kinh tế lớn. | | - Trình bày được đặc điểm tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên của vùng đối với sự phát triển kinh tế của vùng | |  | |  | |  |
| *Số câu*  *Số điểm* | 1  *0,33đ* |  |  | 1  2,0đ |  |  |  |  | 2  2,33đ |
| **Phát triển tổng hợp kinh tế biển đảo** | - Biết được đặc điểm tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên của vùng | | -Trình bày được đặc điểm phát triển kinh tế biển đảo | | Trình bày những phương hướng chính để bảo vệ tài nguyên và môi trường biển - đảo của nước ta. | | Việc phát triển tổng hợp kinh tế biển có ý nghĩa như thế nào đối với việc bảo vệ an ninh quốc phòng của nước ta. | |  |
| *Số câu*  *Số điểm* | 6  2,0đ |  | 3  1,0đ |  |  | 1/2  2,0đ |  | 1/2  1,0đ | 10  6,0đ |
| ***TS câu*** | **12** | **0** | **3** | **1** | **0** | **1** | **0** | **1** | **17** |
| ***TS điểm*** | ***4,0 đ*** |  | ***1,0 đ*** | ***2,0 đ*** |  | ***2,0 đ*** |  | ***1,0 đ*** | ***10,0 đ*** |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II NĂM HỌC 2023-2024**

**Môn Địa lí - lớp 9**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Cấp độ**  **Nội dung** | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | | | **Cộng** |
| **Cấp độ thấp** | | **Cấp độ cao** | |
| TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL |
| **Vùng Đông Nam Bộ** | - Nhận biết vị trí địa lí, giới hạn lãnh thổ  - Biết được đặc điểm tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên của vùng  -Trình bày được đặc điểm phát triển kinh tế của vùng  - Nêu được tên các trung tâm kinh tế | |  | |  | |  | |  |
| *Số câu*  *Số điểm* | Câu 1  -> 5  *1,67đ* |  |  |  |  |  |  |  | *5*  **1** 1,67đ |
| **Vùng Đồng bằng sông Cửu Long** | - Nêu được tên các trung tâm kinh tế lớn. | | - Trình bày được đặc điểm tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên của vùng đối với sự phát triển kinh tế của vùng | |  | |  | |  |
| *Số câu*  *Số điểm* | Câu 6  *0,33đ* |  |  | 1  2,0đ |  |  |  |  | 2  2,33đ |
| **Phát triển tổng hợp kinh tế biển đảo** | - Biết được đặc điểm tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên của vùng | | -Trình bày được đặc điểm phát triển kinh tế biển đảo | | Trình bày những phương hướng chính để bảo vệ tài nguyên và môi trường biển - đảo của nước ta. | | Việc phát triển tổng hợp kinh tế biển có ý nghĩa như thế nào đối với việc bảo vệ an ninh quốc phòng của nước ta. | |  |
| *Số câu*  *Số điểm* | Câu 7  ->12  2,0đ |  | Câu 13  ->Câu 15  1,0đ |  |  | ½ câu 2  2,0đ |  | 1/2câu 2  1,0đ | 10  6 đ |
| ***TS câu*** | **12** | **0** | **3** | **1** | **0** | **1/2** | **0** | **1/2** | **17** |
| ***TS điểm*** | ***4,0 đ*** |  | ***1,0 đ*** | ***2,0 đ*** |  | ***2,0 đ*** |  | ***1,0 đ*** | ***10,0 đ*** |